|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ XÂY DỰNG**  Số: /TTr-BXD | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

****

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo** **Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa,** **đường sắt**

Kính gửi: Chính Phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 và Văn bản số 9521/VPCP-KSTT ngày 02/01/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật triển khai Đề án 06, theo đó giao các bộ, ngành chủ động xây dựng kế hoạch sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý. Trên cơ sở Kế hoạch[[1]](#footnote-1) đã ban hành, Bộ Xây dựng kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, đường sắt *(gồm: Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa; Nghị định số 139/2021/NĐ-CP* *ngày 31 tháng 12 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa; và Nghị định số 65/2018/NĐ-**CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đường sắt, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt và Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ)* (sau đây gọi là dự thảo Nghị định) với các nội dung chính như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

*1.1. Thực hiện Đề án 06 và Văn bản chỉ đạo của Chính phủ*

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Đề án 06[[2]](#footnote-2) và Văn bản số 9521/VPCP-KSTT ngày 02/01/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật triển khai Đề án 06, theo đó, giao các bộ, ngành chủ động xây dựng kế hoạch sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý. Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã ban hành Quyết định số 97/QĐ-BGTVT về việc ban hành Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung phục vụ triển khai Đề án 06 giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó giao các cơ quan đơn vị thực hiện các nội dung sau:

(1) Rà soát, sửa đổi, bổ sung Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa (sau đây gọi tắt là Nghị định số 78/2016/NĐ-CP) theo hướng cắt giảm các thông tin như địa chỉ liên lạc, điện thoại, fax, email, giấy chứng nhận cơ sở đào tạo trong trường hợp các thông tin không thay đổi;

(2) Rà soát, sửa đổi, bổ sung một số trường thông tin tại Mẫu số 02, Mẫu số 05 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đường sắt, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt và Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 65/2018/NĐ-CP) cho phù hợp với tên gọi tại Luật Căn cước.

*1.2. Hướng dẫn của Bộ Công an về sửa đổi quy định pháp luật liên quan dữ liệu dân cư*

Triển khai Văn bản số 2777/BCA-V03 ngày 09/8/2023 của Bộ Công an về việc xử lý các văn bản QPPL có quy định khai thác thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Theo đó, Bộ Công an tại đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều 55 và Điều 56 Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 ngày 31 tháng 12 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa (sau đây gọi tắt là Nghị định số139/2021/NĐ-CP) theo hướng: sửa đổi, bổ sung các nội dung quy định về tạm giữ, tước, tịch thu giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn... dạng điện tử; quy định xử phạt các hành vi vi phạm đối với người điều khiển phương tiện không có hoặc không mang các loại giấy tờ đã được đồng bộ vào tài khoản định danh điện tử. Nội dung này đã được Tổ công tác tổng hợp, giao Bộ Xây dựng xử lý.

Đồng thời, tại Thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 của Bộ Công an quy định về kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác đã quy định một số thông tin chuyên ngành gắn với công dân được cơ quan, tổ chức chia sẻ cho Bộ Công an phục vụ công tác quản lý dân cư, trong đó, có các thông tin thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành của Bộ Xây dựng và các thông tin liên quan đến Quyết định xử lý vi phạm hành chính.

Trên cơ sở đó, Bộ Xây dựng đã giao các cơ quan, đơn vị nghiên cứu sửa đổi Điều 55 và bổ sung Điều 56a Nghị định số 139/2021/NĐ-CP cho phù hợp với Đề án 06.

*1.3. Điều chỉnh tên cơ quan theo quy định tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính*

- Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng, điều chỉnh tên cơ quan “Bộ Giao thông vận tải” thành “Bộ Xây dựng”; “Cục Đường thủy nội địa Việt Nam” thành “Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam” tại toàn bộ dự thảo

*-* Thực hiện Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, điều chỉnh tên cơ quan “Sở Giao thông vận tải” thành “Sở Xây dựng”.

- Hiện nay, Bộ Tư pháp đã xây dựng dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh (theo trình tự, thủ tục rút gọn). Theo đó, các nội dung thay đổi về tên gọi của các cơ quan, tổ chức, chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông cũng được Bộ Tư pháp đề xuất sửa đổi. Vì vậy, Bộ Xây dựng không đề xuất sửa đổi tên cơ quan, chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính tại dự thảo Nghị định này.

**2. Cơ sở thực tiễn**

- Đảm bảo đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ và đẩy mạnh triển khai Đề án 06 của Chính phủ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, giảm bớt thành phần hồ sơ cần khai báo khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Từng bước cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tương đương với giấy tờ khi thực hiện các thủ tục hành chính, không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ, phải sao y, công chứng.

Từ các căn cứ nêu trên, việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, đường sắt là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật đảm bảo đầy đủ, đồng bộ thống nhất, kịp thời, nhằm sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội, góp phần giảm thiểu thời gian, chi phí, công sức của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Bảo đảm từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân trên cơ sở tích hợp, xác thực các thông tin, giấy tờ cá nhân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để chỉ cần sử dụng thẻ Căn cước công dân, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNEID); sẵn sàng tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

**2.** **Quan điểm xây dựng**

- Xác định người dân và doanh nghiệp là trung tâm của chuyển đổi số; lấy phát triển con người, bảo đảm và cải thiện dân sinh làm mục đích; minh bạch hóa và tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước; người dân chỉ phải cung cấp thông tin, giấy tờ một lần cho các cơ quan nhà nước khi thực hiện các thủ tục hành chính; cơ quan nhà nước phải bảo đảm kết quả giải quyết thủ tục hành chính hoặc kết quả hoạt động công vụ khác không thuộc phạm vi bí mật nhà nước đều có văn bản điện tử có giá trị pháp lý như văn bản giấy, có thể truy cập và sử dụng được dưới dạng hoàn chỉnh; cơ quan nhà nước phải tiếp nhận, giải quyết yêu cầu của tổ chức, cá nhân trên môi trường điện tử, đảm bảo tuân thủ nguyên tắc, quan điểm chỉ đạo của Đề án 06.

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất đồng bộ của hệ thống pháp luật, đặc biệt là phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành trong giai đoạn gần đây như: Luật Giao dịch điện tử năm 2023, Luật Căn cước năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Việc triển khai xây dựng Nghị định được Bộ Xây dựng tuân thủ theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định hướng dẫn thi hành, bao gồm:

1. Ngày 15/04/2025, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ký ban hành Quyết định số 417/QĐ-BXD về Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 của Bộ Xây dựng, trong đó đã giao các cơ quan, đơn vị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, đường sắt.

2. Triển khai Quyết định số 417/QĐ-BXD, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ hoàn thiện dự thảo Nghị định; tham mưu Bộ Xây dựng tổ chức lấy ý kiến, phản biện xã hội tại Văn bản số 4040/BXD-TTCNTT ngày 26/5/2025, đồng thời đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng.

3. Sau khi nhận được ý kiến góp ý, Bộ Xây dựng đã tiếp thu, giải trình đầy đủ tất cả các ý kiến tham gia và đăng tải bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Xây dựng.

4. Ngày / /2025, Bộ Xây dựng đã có Văn bản số /BXD-TTCNTT gửi Bộ Tư pháp thẩm định Dự thảo Nghị định. Ngày / /2025, Bộ Tư pháp đã có báo cáo thẩm định số /BC-BTP đối với Dự thảo Nghị định.

5. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng đã tổng hợp ý kiến, tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Nghị định.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Nội dung quy định của Nghị định không làm thay đổi phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của các Nghị định được sửa đổi, bổ sung cụ thể:

*1.1. Phạm vi điều chỉnh*

- Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP: quy định về Điều kiện kinh doanh và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa tại Việt Nam.

- Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2021/NĐ-CP:

+ Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả và thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa;

+ Các hành vi vi phạm về hoạt động của phương tiện thủy nội địa ngoài phạm vi luồng và vùng nước chưa được tổ chức quản lý, khai thác giao thông vận tải, bao gồm: Vi phạm của phương tiện thủy nội địa; thuyền viên, người lái phương tiện; quy tắc giao thông và tín hiệu của phương tiện; vận tải đường thủy nội địa; tai nạn giao thông đường thủy nội địa và tìm kiếm, cứu nạn giao thông đường thủy nội địa.

- Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP:

Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của [Luật Đường sắt](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Luat-Duong-sat-2017-307545.aspx" \t "_blank), bao gồm: Xử lý các vị trí đường sắt giao nhau với đường sắt, đường sắt giao nhau với đường bộ không phù hợp với quy định của [Luật Đường sắt](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Luat-Duong-sat-2017-307545.aspx" \t "_blank) và các lối đi tự mở để đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt và lộ trình thực hiện; danh mục phụ kiện, phụ tùng, vật tư, thiết bị chuyên dùng cho đường sắt; niên hạn sử dụng phương tiện giao thông đường sắt; điều kiện kinh doanh đường sắt; miễn, giảm giá vé vận tải hành khách cho đối tượng chính sách xã hội khi đi tàu; danh mục hàng nguy hiểm và điều kiện xếp, dỡ, vận tải hàng nguy hiểm trên đường sắt và hỗ trợ đối với doanh nghiệp kinh doanh đường sắt trong việc thực hiện nhiệm vụ đặc biệt, an sinh xã hội.

*1.2. Đối tượng áp dụng*

- Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP: áp dụng đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa tại Việt Nam, trừ hoạt động đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa của lực lượng quân đội, công an làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

- Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2021/NĐ-CP: Cá nhân, tổ chức Việt Nam và nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa tại Việt Nam và người có thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

- Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP: Áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có liên quan đến các hoạt động đường sắt trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**2. Bố cục dự thảo**

Dự thảo Nghị định ngoài phần căn cứ pháp lý ban hành, nội dung gồm 04 Điều như sau:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [78/2016/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-78-2016-nd-cp-dieu-kien-kinh-doanh-dao-tao-thuyen-vien-nguoi-lai-phuong-tien-thuy-noi-dia-4d7a5.html) ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa.

**Điều 2.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa.

**Điều 3.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đường sắt, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt và Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

**Điều 4.** Điều khoản thi hành.

**3. Nội dung cơ bản**

3.1. Thay thế Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 78/2016/NĐ-CP theo hướng chỉ quy định kê khai các trường thông tin có nội dung phát sinh mới so với các thông tin đã có; Bãi bỏ các trường thông tin liên quan đến người đại diện cơ sở đào tạo, gồm: Địa chỉ liên lạc, điện thoại, fax, email (tại phần I, Tờ khai), thay thế bằng các trường thông tin “Họ và tên”, “Ngày tháng năm sinh” và “số Căn cước công dân/ Thẻ căn cước”; Bãi bỏ trường thông tin “ Giấy chứng nhận cơ sở đào tạo đã được cấp số…ngày…của…(nếu có)” (tại mục 1, phần II); Bổ sung trường thông tin “Số lượng giáo viên dạy tích hợp” vì trường hợp giáo viên vừa dạy lý thuyết vừa dạy thực hành.

3.2. Thay thế Mẫu 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 78/2016/NĐ-CP theo hướng bỏ trường thông tin “Xưởng thực hành nguội – cơ khí” vì theo nội dung chương trình đào tạo cấp Chứng chỉ thợ máy tại Thông tư 64/2024/TT-BGTVT ngày 31/12/2024 bỏ Mođun Hàn và mođun Nguội; Bổ sung trường thông tin “Số lượng giáo viên dạy tích hợp” vì trường hợp giáo viên vừa dạy lý thuyết vừa dạy thực hành.

3.3. Thay thế Mẫu 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 78/2016/NĐ-CP theo hướng bỏ trường thông tin “Cục Đường thủy nội địa Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải”, chỉ quy định “Cơ quan có thẩm quyền cấp”.

3.4. Bãi bỏ, lược bỏ trường hợp trùng lặp hành vi giữa khoản 1 và các khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 16 và trùng lặp giữa điểm a khoản 1 Điều 21 với điểm c khoản 2 Điều 32 Nghị định số 139/2021/NĐ-CP theo hướng có lợi cho người vi phạm.

3.5. Bổ sung 01 (một) Điều của Nghị định số 139/2021/NĐ-CP quy định về kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính trên môi trường điện tử đối với giấy tờ đã được tích hợp, cập nhật trong căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử trên Ứng dụng định danh quốc gia, trong cơ sở dữ liệu do Bộ Công an, Bộ Xây dựng quản lý.

3.5. Thay thế Mẫu số 02, Mẫu số 05 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 65/2018/NĐ-CP theo hướng thay đổi tên gọi trường thông tin "Chứng minh nhân dân" thành "Căn cước công dân/Thẻ Căn cước".

3.6. Thay thế cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” bằng cụm từ “Bộ Xây dựng”, cụm từ “Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội” bằng cụm từ “Bộ Nội Vụ”, cụm từ “Sở Giao thông vận tải” bằng cụm từ “Sở Xây dựng”, cụm từ “Cục Đường thủy nội địa Việt Nam” bằng “Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam” tại Nghị định số [78/2016/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-78-2016-nd-cp-dieu-kien-kinh-doanh-dao-tao-thuyen-vien-nguoi-lai-phuong-tien-thuy-noi-dia-4d7a5.html); thay thế cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” bằng cụm từ “Bộ Xây dựng”; chuyển các nhiệm vụ của “Bộ Kế hoạch và Đầu tư” về “Bộ Tài chính”, “Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường” thành “Bộ Nông nghiệp và Môi trường” tại Nghị định số 65/2018/NĐ-CP.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA**

**1. Dự kiến nguồn lực**

Các nội dung sửa đổi, bổ sung đã có nghiên cứu, đánh giá về tính khả thi, hiệu quả và bảo đảm không phát sinh thêm cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị. Đối với các cơ quan được chuyển giao thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính: Việc chuyển giao thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính trên cơ sở đã có nghiên cứu, đánh giá về tính khả thi, hiệu quả và bảo đảm không phát sinh thêm cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị. Các cơ quan được giao thực hiện thủ tục hành chính là những cơ quan đã thực hiện nhiều nhiệm vụ liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính nên sẽ không phát sinh vướng mắc, bất cập về nhân lực thực hiện thủ tục hành chính.

**22. Về bảo đảmnguồn kinh phí**

Kinh phí thực thi Nghị định do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác thi hành Nghị định phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chi theo quy định của pháp luật về các chế độ chi tiêu tài chính.

**VI. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN**

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, bên cạnh việc thực hiện các phương án đã được phê duyệt tại Quyết định số 97/QĐ-BGTVT về việc ban hành Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung nhằm triển khai Đề án 06 giai đoạn 2022–2025, tầm nhìn đến năm 2030, Bộ Xây dựng đã rà soát, đối chiếu với thực tiễn và nhận thấy còn một số nội dung cần điều chỉnh để bảo đảm tính khả thi khi thực hiện. Vì vậy, Bộ Xây dựng kính trình Chính phủ xem xét, cho ý kiến đối với một số nội dung cụ thể như sau:

**1.** Đối với nội dung liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 78/2016/NĐ-CP

- Mẫu số 01 được sử dụng trong trường hợp cơ sở kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa đề nghị cấp mới Giấy chứng nhận cơ sở đào tạo. Tại thời điểm kê khai, thông tin về Giấy chứng nhận cơ sở đào tạo chưa tồn tại, do đó, Bộ Xây dựng đề xuất lược bỏ trường thông tin “Giấy chứng nhận cơ sở đào tạo đã được cấp số... ngày... của... (nếu có)” (tại mục 1, Phần II, Mẫu số 01) để bảo đảm phù hợp với mục đích và thời điểm kê khai.

- Bổ sung trường thông tin “Số lượng giáo viên dạy tích hợp” để phù hợp với thực tiễn trong trường hợp giáo viên vừa dạy lý thuyết vừa dạy thực hành.

**2.** Đối với nội dung liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 78/2016/NĐ-CP

- Căn cứ nội dung chương trình đào tạo cấp Chứng chỉ thợ máy tại Thông tư 64/2024/TT-BGTVT ngày 31/12/2024 bỏ Mođun Hàn và mođun Nguội, do đó đề xuất lược bỏ trường thông tin “Xưởng thực hành nguội – cơ khí”;

- Bổ sung trường thông tin “Số lượng giáo viên dạy tích hợp” để phù hợp với thực tiễn trong trường hợp giáo viên vừa dạy lý thuyết vừa dạy thực hành.

**3.** Đối với nội dung liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ

Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực hiện phát hiện có sự trùng lặp hành vi vi phạm giữa điểm a khoản 1 Điều 21 với điểm c khoản 2 Điều 32 và trùng lặp hành vi giữa khoản 1 và các khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 16 gây khó khăn trong công tác áp dụng pháp luật. Do vậy, tại dự thảo Nghị định, Bộ Xaayd ựng đề xuất bổ sung 01 khoản quy định bãi bỏ trường hợp trùng lặp quy định nêu trên theo hướng có lợi cho người vi phạm, bảo đảm minh bạch và khả thi trong quá trình xử lý vi phạm hành chính.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, đường sắt, Bộ Xây dựng kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo tổng kết thi hành các Nghị định; (3) Bảng so sánh thuyết minh các nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo; (4) Các Báo cáo đánh giá tác động TTHC; (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Như trên;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ trưởng (để b/c);  - Bộ Tư pháp;  - Vụ Pháp chế;  - Cục HHĐTVN, ĐSVN;  - Lưu: VT, TTCNTT(3) (Hg). | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Nguyễn Xuân Sang** |

1. Quyết định số 97/QĐ-BGTVT về việc ban hành Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung phục vụ triển khai Đề án 06 giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định số 06/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 [↑](#footnote-ref-2)